

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 05-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phùng Thị Thu;

Ông Lăng Thế Vũ.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Vy Thị Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST-HS, ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 và thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 06/2024/TB-TA ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy U, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1986 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U và bà Tạ Thị N; vợ: Lê Thùy L và có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự và xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/02/2024 đến nay; có mặt.

- Bị hại: anh Huỳnh Nông Anh T (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nông Thị O, sinh năm 1968; vắng mặt. Người đại diện theo uỷ quyền: ông Huỳnh Quang P, sinh năm 1966 (theo văn bản uỷ quyền ngày 04/3/2024); có mặt.

2. Ông Huỳnh Quang P, sinh năm 1966; có mặt.

Cùng địa chỉ: thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty trách nhiệm hữu hạn T2; địa chỉ: khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện hợp pháp: anh Trần Anh T1, sinh năm 1989; địa chỉ: số C, đường X, khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/01/2024, Nguyễn Duy U điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 12F-001.37, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 12R-011.81 chở gỗ băm đi từ Công ty trách nhiệm hữu hạn L1 ở khu H, thị trấn Đ, huyện C đến tỉnh Thái Bình giao cho khách hàng. Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi đang đi trên Quốc lộ B, đi qua nơi giao nhau (ngã tư) với Quốc lộ A (Km 55+500) thuộc khu T, thị trấn Đ, huyện C thì cùng lúc Huỳnh Nông A Tấn điều khiển xe mô tô biển số 12X1-113.23 lưu thông trên Quốc lộ A hướng Lạng Sơn - Hà Nội đi đến, không kịp dừng lại dẫn đến xe mô tô do Huỳnh Nông A Tấn điều khiển đã đâm vào sườn bên trái sơ mi rơ moóc, gây ra vụ tai nạn. Hậu quả: anh Huỳnh Nông A T tử vong và thiệt hại về tài sản của người khác là 28.163.000 đồng (hai mươi tám triệu một trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn vào hồi 00 giờ 38 phút ngày 23/01/2024 đối với Nguyễn Duy U cho kết quả 0,000 mg/1 khí thở. Tại phiếu kiểm tra nước tiểu vào hồi 00 giờ 57 phút ngày 23/01/2024 đối với Nguyễn Duy U cho kết quả âm tính đối với các chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số 18/GĐKT-ĐK ngày 31/01/2024 của Công ty Cổ phần T2, tỉnh Lạng Sơn, kết luận: tại thời điểm kiểm tra, xe ô tô đầu kéo biển số 12F-001.37 và sơ mi rơ moóc biển số 12R-011.81 các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật; xe mô tô biển số 12X1-113.23 tại thời điểm kiểm tra: hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không có đủ cơ sở để kết luận, các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định số 291/KL-KTHS và 299/KL-KTHS cùng ngày 07/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: trong mẫu máu của Huỳnh Nông A Tấn gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy thường gặp; trong mẫu máu có Ethanol nồng độ 182mg/100ml.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 309/KL-KTHS ngày 16/02/2024 của Phòng K, Công an tỉnh L kết luận: nguyên nhân chết của Huỳnh Nông A Tấn do chấn thương sọ não (đập vỡ hoàn toàn xương trán đỉnh, xương hàm mặt thành nhiều mảnh phức tạp; tổ chức não dập nát thoát ra ngoài qua diện vỡ xương).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 26/3/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: trị giá thiệt hại của xe mô tô biển số 12X1-113.23 là 28.163.000 đồng (hai mươi tám triệu một trăm sáu mươi ba nghìn đồng); trị giá thiệt hại của xe ô

tô đầu kéo biển số 12F- 001.37, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 12R-011.81 tại là 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định: Vị trí xảy ra vụ tai nạn trong đoạn đường giao nhau (ngã tư) giữa Quốc lộ A với Quốc lộ B, đoạn đường thẳng, mặt đường phẳng (không bị che khuất tầm nhìn), được rải nhựa, mặt đường Quốc lộ 1A rộng 14,35m, điểm tiếp giáp giữa Quốc lộ A với Quốc lộ B (hướng đi thị trấn Đ) rộng 42,15m, tâm điểm tiếp giáp cách mép đường ray bên trái tuyến đường S (chạy song song bên phải Quốc lộ A) là 8,9m. Điểm tiếp giáp giữa Quốc lộ A với Quốc lộ B (hướng đi huyện L, tỉnh Bắc Giang) rộng 41,10m, giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng phân chia hai chiều xe chạy, hai bên đường có vạch sơn kẻ màu trắng đứt quãng phân chia phần đường dành cho xe cơ giới với phần đường dành cho xe thô sơ, xe gắn máy và người đi bộ, mặt đường có bố trí các gờ giảm tốc. Trên tuyến Quốc lộ A, bên phải, trước hiện trường, hướng Lạng Sơn - H có biển báo hiệu số W.207a (giao nhau với đường không ưu tiên); trên tuyến Quốc lộ B, hướng thị trấn Đ đi huyện L, tỉnh Bắc Giang, bên phải, trước hiện trường, có biển báo hiệu số W.208 (giao nhau với đường ưu tiên) và biển báo STOP (giao nhau với đường sắt). Xác định vị trí xảy ra va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 12F-001.37, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 12R-011.81 và xe mô tô biển số 12X1-113.23 là ở khu vực ngã tư, tại phần đường dành cho xe cơ giới bên phải hướng Lạng Sơn - Hà Nội và nằm trong khu vực còn hiệu lực của biển báo hiệu W.207a (hướng Lạng Sơn - Hà Nội) và biển báo hiệu số W.208 (hướng thị trấn Đ - huyện L, tỉnh Bắc Giang).

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Duy U đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại anh Huỳnh Nông A Tấn tổng số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại xe ô tô đầu kéo biển số 12F-001.37, sơ mi rơ moóc biển số 12R-011.81 và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Anh T1; căn cước công dân số 020086001424 cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Nguyễn Duy U; xe mô tô biển số 12X1- 113.23 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Huỳnh Quang P. Hiện còn tạm giữ: 01 giấy phép lái xe hạng FC số 200138004233 mang tên Nguyễn Duy U; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 240185001225 mang tên Huỳnh Nông Anh T.

Cáo trạng số: 30/CT-VKSCL ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy U về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy U khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo xác định khi điều khiển xe ô tô đã không nhường đường cho các phương tiện trên đường U đang đi tới, khi đi qua ngã tư có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, dẫn đến xảy ra va chạm dẫn đến hậu quả làm chết 01 người và thiệt hại về tài sản của người khác.

Người đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn T2, anh Trần Anh T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đã có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: ngày 22/01/2024, Công ty phân công bị cáo Nguyễn Duy U điều khiển xe ô tô đầu kéo, kéo theo sơ mi rơ moóc chở gỗ băm giao cho khách hàng khi đi đến ngã tư thuộc địa phận khu T thì xảy ra tai nạn. Đối với phần tài sản xe ô tô đầu kéo, kéo theo sơ mi rơ moóc bị thiệt hại tuy nhiên không đáng kể nên anh không yêu cầu bồi thường.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, ông Huỳnh Quang P trình bày: Anh Huỳnh Nông Anh T là con trai của ông, khi tham gia giao thông đã va chạm với xe ô tô do bị cáo Nguyễn Duy U điều khiển dẫn đến tử vong và thiệt hại về tài sản. Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo đã bồi thường thỏa đáng nên gia đình không ý kiến gì và sự việc xảy ra là điều không ai mong muốn, bản thân con ông cũng có lỗi sai nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được tiếp tục đi làm việc kiếm tiền nuôi gia đình. Xin được trả lại Giấy phép lái xe của con ông.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng truy tố. Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; đánh giá về nguyên nhân xảy ra tai nạn, về lỗi của hai bên; đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy U phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 35, 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Duy U và gia đình bị hại.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy U 01 giấy phép lái xe ô tô; trả lại cho ông Huỳnh Quang P 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Huỳnh Nông Anh T.

Phản tranh luận: bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: người đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn T2 là anh Trần Anh T1 vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt, xét

thấy anh Trần Anh T1 đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Trần Anh T1 theo quy định Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: khoảng 23 giờ 10 phút ngày 22/01/2024 tại Km 55+500 Quốc lộ A (khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ A và Quốc lộ B), thuộc địa phận khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Duy U điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 12F-001.37, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 12R-011.81 đi trên Quốc lộ B là đường không ưu tiên, không tuân thủ luật giao thông đường bộ và quy tắc khi tham gia giao thông, không nhường đường cho các phương tiện trên đường U đang đi tới, khi đi qua ngã tư có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, dẫn đến xảy ra va chạm với mô tô biển số 12X1-113.23 do anh Huỳnh Nông Anh T điều khiển lưu thông trên đường ưu tiên. Hậu quả làm anh Huỳnh Nông A T tử vong; thiệt hại tài sản của người khác là 28.163.000 đồng (hai mươi tám triệu một trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên do bị cáo đã không tuân thủ đầy đủ các quy định khi tham gia giao thông đường bộ dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông hậu quả chết một người. Gần đây, tình trạng vi phạm về an toàn giao thông trên địa bàn huyện có chiều hướng ngày càng gia tăng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần đưa vụ án ra xét xử kịp thời để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Duy U phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 30/CT-VKSCL ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy U theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Xét về lỗi: xác định lỗi trong vụ tai nạn này là lỗi hỗn hợp. Bị cáo Nguyễn Duy U điều khiển xe ô tô khi đi qua nơi giao nhau (ngã tư), không nhường đường cho phương tiện trên đường ưu tiên đang đi tới nên đã gây ra vụ tai nạn, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Bị hại anh Huỳnh Nông A T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn, không tuân thủ Luật giao thông đường bộ và quy tắc khi tham gia giao thông, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi giao nhau (ngã tư), vi phạm quy định khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT của Bộ G.

[7] Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đến Công an huyện C để đầu thú; bị hại có lỗi và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có.

[8] Từ những nhận định trên, xét thấy bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách pháp luật, các quy định tại địa phương và bị cáo có nghề nghiệp, thu nhập ổn định đủ điều kiện để thi hành án. Nên việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết, mở lượng khoan hồng áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền để nộp vào ngân sách Nhà nước, theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được đầy đủ hành vi phạm tội của bản thân, đã tích cực khắc phục toàn bộ hậu quả đồng thời lái xe là nghề nghiệp chính của bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Duy U đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Quang P số tiền 170.000.000 (một trăm bảy mươi triệu đồng). Xét thấy, việc bồi thường này do các bên tự nguyện thỏa thuận, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Ngoài ra, không ai còn yêu cầu gì khác về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

[11] Về vật chứng: đối với các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Duy U, xét thấy cần trả lại cho bị cáo vì không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Huỳnh Nông Anh T, trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Quang P.

[12] Đối với bị hại Huỳnh Nông A Tấn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm Luật giao thông đường bộ và quy tắc khi tham gia giao thông như đã nhận định tại đoạn [6], tuy nhiên do bị hại đã chết nên không xem xét xử lý.

[13] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Duy U và về xử lý vật chứng là có căn cứ.

[14] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Do trước khi mở phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại nên những người trên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 292; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy U phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Duy U phạt tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), nộp vào ngân sách Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo Nguyễn Duy U đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Quang P với tổng số tiền 170.000.000 (một trăm bảy mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

Trả lại: cho bị cáo Nguyễn Duy U 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 200138004233 mang tên Nguyễn Duy U do Sở Giao thông vận tải tỉnh L cấp ngày 18/12/2020, có giá trị đến ngày 18/12/2025; ông Huỳnh Quang P 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 240185001225 mang tên Huỳnh Nông Anh T do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 16/01/2018 có giá trị không thời hạn.

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 15 tháng 5 năm 2024).

5. Về án phí: bị cáo Nguyễn Duy U phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

7. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện C;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Hương Giang